ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 123 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/BCSĐ ngày 25/01/2025 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh (nay là Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) tại cuộc họp ngày 23 tháng 01 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THTK, CLP) tạo sự lan tỏa mạnh mẽ; nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức; khơi thông các điểm nghẽn nhằm quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, tạo tiền đề, cơ sở xác định các mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc mục tiêu, yêu cầu và các giải pháp trọng tâm tại Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 25/01/2025 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh về ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2025.

- Kế hoạch phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về phòng, chống lãng phí, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác phòng, chống lãng phí tại tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THTK, CLP lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Triển khai đồng bộ, đầy đủ, toàn diện các quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Đấu thầu,...

b) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 đã được HĐND tỉnh thông qua, trong đó: tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8 - 9%; tổng sản phẩm bình quân đầu người trên địa bàn đạt 69 - 70 triệu đồng.

c) Thực hiện quyết liệt có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm các quy định về chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, đôn đốc kịp thời sau khi hết thời hạn miễn giảm, thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; quản lý chặt chẽ đối tượng hoàn thuế đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khai thác tối đa nguồn thu còn dư địa và có giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu hiệu quả, bền vững; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy; tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý, công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

đ) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình trọng điểm, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG PHÒNG, CHỐNG LÃNG PHÍ LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc thẩm quyền, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn

lực tài chính từ các loại tài sản này. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 của HĐND tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn.

c) Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để rà soát, sắp xếp lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ[1], đặc biệt là nhà, đất do cấp huyện, cấp xã quản lý, sẵn sàng phương án triển khai thực hiện khi kết thúc hoạt động của cấp huyện, sáp nhập cấp xã, nhằm quản lý, sử dụng theo đúng quy định, không để xảy ra tình trạng tài sản công không được sử dụng, sử dụng kém hiệu quả gây lãng phí, thất thoát tài sản của Nhà nước.

d) Hoàn thành kế hoạch tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 29/4/2024 của UBND tỉnh và Công văn số 663/UBND-KTTH ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh về việc chuẩn hóa dữ liệu tổng kiểm kê tài sản công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện tổng kiểm kê tài sản công, đảm bảo theo đúng tiến độ đề ra.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại các doanh nghiệp nhà nước; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ tham mưu ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán và ngân sách các cấp phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương) để thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội hoặc bổ sung tăng thêm cho chi đầu tư

[1] Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

phát triển hạ tầng chiến lược. Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, bội chi ngân sách địa phương và mức vay nợ của ngân sách địa phương.

c) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi NSNN cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật; phấn đấu hoàn thành phân bổ 100% kế hoạch vốn đầu tư năm 2025. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân; phấn đấu giải ngân trên 95% vốn kế hoạch đầu tư công được giao; tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 28/02/2025 về xử lý, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát.

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công; giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo Công điện số 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 và Công điện số 13/CĐ-TTg ngày 08/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Có giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm của các dự án PPP theo quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết.

d) Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu lập dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn. Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng. Các chủ đầu tư tập trung rà soát các dự án, đặc biệt là các dự án đang vướng mắc; thường xuyên đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.

đ) Tiếp tục rà soát đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật về đầu tư công, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

e) Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ đầu tư thực hiện tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

4. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021 - 2025" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh (về doanh thu, lợi nhuận, chi phí) để làm cơ sở tổ chức thực hiện; thực hiện quản lý vốn nhà nước theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; việc quản lý, sử dụng tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện theo Luật quản lý tài sản công; quá trình quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện đi lại, thiết bị làm việc đúng mục đích và không vượt định mức do Nhà nước quy định tại các doanh nghiệp; việc quản lý và sử dụng đất được nhà nước giao đúng mục đích.

5. Về quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách

Rà soát các dự án đầu tư kéo dài, dự án hiệu quả thấp, dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan chức năng, dự án có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí lớn trên địa bàn tỉnh có giải pháp khắc phục kịp thời, triệt để nguyên nhân chủ quan làm chậm tiến độ triển khai dự án, các nguyên nhân dẫn đến giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ LĨNH VỰC TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP:

Căn cứ kế hoạch THTK, CLP lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch năm 2025; Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Lạng Sơn trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực

hiện Kế hoạch đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Triển khai đồng bộ, đầy đủ, toàn diện các quy định của của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Luật Đầu tư công (sửa đổi)...

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, kịp thời.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, các dự án đầu tư ngoài ngân sách, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan;

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với những hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Khẩn trương triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước, chủ động sắp xếp giảm chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm năm 2025 như Đại hội Đảng các cấp, các nhiệm vụ chi liên quan đến nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh…, tập trung nguồn lực tăng chi đầu tư phát triển nhưng vẫn đảm bảo các khoản chi cho con người, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức và các chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, điều chỉnh giá dịch vụ công.

- Đối với việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính):

+ Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trên cơ sở phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cuối năm ngân sách 2025 (năm cuối của thời kỳ ổn định), báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của thời kỳ trước, nhiệm vụ của năm kế hoạch và thời kỳ tiếp theo để xây dựng phương án tự chủ của thời kỳ ổn định tiếp theo quy định.

+ Các sở, ban, ngành, UBND các huyện chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đặc biệt là các đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức lại bộ máy) cần chủ động tiến hành rà soát, xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn mới theo quy định tại Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Mục tiêu: Trong năm 2025, phấn đấu hoàn thành trình phê duyệt phương án tự chủ tài chính cho 100% các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; tăng cường đổi mới phương thức cung ứng dịch vụ, đánh giá hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công trên cơ sở yếu tố đầu ra, tiến độ, chất lượng cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng dịch

vụ; đồng thời, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tăng thu, giảm chi tạo nguồn lực tài chính để tái đầu tư, từng bước nâng cao mức độ tự chủ tài chính đáp ứng lộ trình tăng dần mức độ tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Thực hiện nghiêm quy định về phân bổ, giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện, tuân thủ các Quyết định giao vốn của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 và các Nghị quyết của HĐND tỉnh; phân bổ kế hoạch đầu tư công cho các dự án, nhiệm vụ, Chương trình mục tiêu quốc gia theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và cam kết; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phù hợp với khả năng thực hiện, phân bổ đúng đối tượng quy định, không phân bổ cho dự án đã hết thời hạn bố trí vốn theo quy định mà chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ (giao) kế hoạch vốn; khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn của dự án triển khai chậm để bổ sung cho dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, thúc đẩy tăng trưởng, có khả năng hấp thụ vốn, bảo đảm đúng quy định, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn. Phấn đấu giải ngân trên 95% vốn kế hoạch đầu tư công. Xem xét trách nhiệm trong xây dựng kế hoạch vốn không sát thực tế, tổ chức thực hiện thiếu hiệu quả dẫn đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp. Nghiên cứu, có chế tài xử lý đối với các trường hợp trả lại kế hoạch vốn hằng năm do nguyên nhân chủ quan. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, chậm thực hiện, chậm giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2025. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn, tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành tổ chức kiểm tra ít nhất 23 dự án đầu tư công; hoàn thành giám sát đánh giá tổng thể đầu tư và dự án đầu tư tại ít nhất 01 huyện;

- Áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định. Từ ngày 01/01/2025, áp dụng đấu

thầu qua mạng đối với tất cả các gói thầu, trừ trường hợp không đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại khoản 5 Điều 50 Luật Đầu tư công, khoản 9 Điều 97 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công; hoàn thành triển khai chạy thử phần mềm Quản lý đầu tư thuộc Dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 đưa vào hoạt động trong năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, đấu thầu, tổ chức tập huấn 01 lớp về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

- Nâng cao chất lượng công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, làm cơ sở cho việc bố trí vốn thanh toán nợ xây dựng cơ bản, tất toán tài khoản dự án, kịp thời hạch toán tăng tài sản sau đầu tư để phát huy hiệu quả vốn đầu tư. Xây dựng kế hoạch tập huấn để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quyết toán dự án hoàn thành.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước theo quy định.

- Thực hiện công tác thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

- Thực hiện công tác giám sát theo quy định tại Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ năm 2025. Trong đó giám sát trực tiếp tại của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và giám sát gián tiếp tại các doanh nghiệp nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ.

e) Về quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tập trung quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Thông báo kết luận của các Tổ công tác kiểm tra, chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND tỉnh

triển khai thực hiện thông báo kết luận kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo có liên quan để thúc đẩy tiến độ thực hiện, đưa dự án sớm đi vào hoạt động.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan phối hợp với nhà đầu tư rà soát, giải quyết các khó khăn về giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính, giấy phép đầu tư; đề xuất cơ chế hỗ trợ phù hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Đối với các dự án không khắc phục được tình trạng chậm tiến độ hoặc không khả thi, giao Sở Tài chính chấm dứt dự án theo quy định pháp luật Đầu tư, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thực hiện thu hồi đất theo quy định pháp luật về đất đai; đồng thời, cá thể hóa trách nhiệm của nhà đầu tư và cơ quan quản lý liên quan để tránh tái diễn tình trạng lãng phí. Chủ động hướng dẫn nhà đầu tư tối ưu hóa việc sử dụng đất đai và vốn đầu tư, ưu tiên triển khai các dự án có tính khả thi cao, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội lớn, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

- Giao Sở Tài chính tăng cường chức năng giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các dự án ngoài ngân sách; định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện, tiến độ và kết quả đầu tư của các dự án này (trong quý III và quý IV/2025), làm cơ sở để điều chỉnh chính sách, phân bổ nguồn lực hợp lý và phòng ngừa lãng phí trong quản lý đầu tư.

6. Thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP

Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc. Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 05/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch thanh tra năm 2025; chú trọng làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí, được dư luận xã hội quan tâm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch THTK, CLP lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch năm 2025; Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, căn cứ tình hình thực tế chỉ đạo việc xây dựng Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP năm 2025 lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình. Trong Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP cần xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP của các cơ quan, đơn vị. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi Kế hoạch sau khi hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính của cấp có thẩm quyền *(các giải pháp để chuyển tiếp nhiệm vụ của UBND cấp huyện khi sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền).*

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Chi cục Thuế khu vực VI (địa bàn tỉnh Lạng Sơn);
- Các DN có vốn nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTTH(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn